TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/HS-ST
Ngày: 10 - 5 -2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Minh Kiên

Bà Lê Thị Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2019/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quý Thiên P, sinh năm: 1996, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: đường K, Phường L, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh;Chổ ở: đường T, phường U, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quý S và bà Nguyễn Thị H; Chưa có vợ; tiền sự: Ngày 09/3/2017 bị xử lý đưa đi cai nghiện bắt buộc; tiền án: không; Nhân thân: Ngày 21/11/2013 Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 9 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" (bản án số 313/2013/HSST); bị bắt tạm giam ngày: 28/11/2018; (Có mặt).

Bị hại: Chị Tô Phương V, sinh năm: 2001; Trú tại: đường M, khu phố B, phường U, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: 1/- Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1997; Trú tại: đường H, Phường I, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).2/- Ông Hoàng Văn N, sinh năm 1976; Trú tại: Khu phố C, phường D, thị xã E, tỉnh Bình Dương. (Vắng mặt).3/- Anh Nguyễn T, sinh năm 1991; Trú tại: khu phố G, phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 28.11.2018, Nguyễn Qúy Thiên P một mình điều khiển xe gắn máy biển số 61G1-562.70 cùng bạn gái Nguyễn Thị Ngọc T đang điều khiển một xe gắn máy khác chạy trên đường thì lúc này có Nguyễn Kiều Q điều khiển xe gắn máy (không rõ biển số) chạy đuổi theo P, Q nói với P có một phụ nữ đang đứng trong hẻm gần đó nghe điện thoại di động và rủ P giật điện thoại bán lấy tiền chia nhau tiêu xài, P đồng ý. Q chỉ P chạy đến trước số nhà 123 đường R, phường S, quận Gò Vấp thì nhìn thấy chị Tô Phương V đang ngồi trên xe, trên tay cầm 01 chiếc điện thoại hiệu BLUVIVOXL, P chạy xe áp sát vào chị V rồi giật chiếc điện thoại trên tay chị V sau đó tẩu thoát, Q chạy theo phía sau P. Do chạy xe vào hẻm cụt nên P, Q quay xe chạy ngược ra, chị V liền tri hô và đẩy xe của mình vào xe của P làm P bị ngã xe, còn Q chạy thoát. Lúc này, chị V cùng những người dân xung quanh đuổi theo bắt giữ được P cùng vật chứng điện thoại di động và phương tiện gây án, giải giao Công an phường S, quận Gò Vấp lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quý Thiên P đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 09.3.2019, Nguyễn Kiều Q bị công an quận Gò Vấp bắt giữ trong một vụ án khác. Tại cơ quan điều tra, Q khai nhận vào ngày 28.11.2018 Q có gặp P trên đường và điều khiển xe gắn máy chạy theo P. Sau đó Q thấy P chạy xe vào một con hẻm nên chạy theo và nhìn thấy P giật điện thoại di động của một phụ nữ. Việc P thực hiện hành vi cướp giật điện thoại do một mình Phú thực hiện, Q không biết, không rủ P và cũng không có tham gia cùng P thực hiện tội phạm như lời khai của P. Do đó, không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Q.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại hiệu Blu Vivo XL. Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/KL ngày 07.01.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: điện thoại di động hiệu Blu Vivo XL trị giá 593.000 đồng (theo giá thị trường ngày 28.11.2018).

Cơ quan điều tra đã trao trả chiếc điện thoại di động Blu Vivo XL cho chị Tô Phương V.

- 01 (một) chiếc xe gắn máy có biển số 61G1-562.70; có số khung RLCUE3210HY035157, số máy E3X9E-092264, qua xác minh do anh Hoàng Văn N đứng tên chủ sở hữu. Anh N khai chiếc xe này đã bán cho anh Nguyễn T vào ngày 19.11.2018. Anh Nguyễn T khai, sau khi mua xe thì ngày 27.11.2018, anh T bán xe lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc T, có làm hợp đồng mua bán xe (đã công chứng). Tại cơ quan điều tra chị T khai, chiếc xe nêu trên chị T cho bạn trai là Nguyễn Qúy Thiên P mượn để đi công việc vào ngày 28.11.2018, việc P sử dụng xe làm phương tiện cướp giật tài sản chị T không biết.

Ngày 31.01.2019, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả xe gắn máy nêu trên cho chị T.

Tại bản cáo trạng số 81/CTr-VKS, ngày 11/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Nguyễn Quý Thiên P về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý Thiên P từ 3 năm 6 tháng đến 4 năm tù.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Nguyễn Quý Thiên P đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, tang vật vụ án được thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Đối chiếu với điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Nguyễn Quý Thiên P đã phạm vào tội "Cướp giật tài sản" tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 171 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, giữa nơi công cộng đông người qua lại bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra và bất chấp cả sự trừng trị của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để phục vụ cho nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi

cướp giật tài sản của người khác rất táo bạo và liều lĩnh. Xét nhân thân bị cáo đã bị xử lý đưa đi cai nghiện bắt buộc, và 01 lần bị xử phạt về hành vi "lừa dảo chiếm đoạt tài sản" với mức án 9 tháng tù (đã được xóa án). Vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giúp bị cáo sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, tạo điều kiện cho bị cáo học tập cải tạo lại mình trở thành người công dân tốt hơn sau này có ích cho xã hội, từ bỏ con đường nghiện ngập đồng thời cũng nhằm có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả lại người bị hại, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[4] Về hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay, chị Tô Phương V vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại hiệu Blu Vivo XL là tài sản của chị Tô Phương V, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Vy. Hội đồng xét thấy việc trả lại tài sản đó là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

- Đối với 01 (một) xe chiếc xe gắn máy có biển số 61G1-562.70; có số khung RLCUE3210HY035157, số máy E3X9E-092264, qua xác minh do anh Hoàng Văn N đứng tên chủ sở hữu. Anh N khai chiếc xe này đã bán cho anh Nguyễn T vào ngày 19.11.2018. Anh Nguyễn T khai, sau khi mua xe thì ngày 27.11.2018, anh T bán xe lại cho chị Nguyễn Thị Ngọc T, có làm hợp đồng mua bán xe (đã công chứng). Tại cơ quan điều tra chị Trâm khai, chiếc xe nêu trên chị T cho bạn trai là Nguyễn Qúy Thiên P mượn để đi công việc vào ngày 28.11.2018, việc P sử dụng xe làm phương tiện cướp giật tài sản chị T không biết. Ngày 31.01.209, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trao trả xe gắn máy nêu trên cho chị T. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án, nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quý Thiên P phạm tội "Cướp giật tài sản";

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quý Thiên P 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 28/11/2018.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải